

Biosubtyl-II

Viên nang 250mg

Để xa tầm tay trẻ em - Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

THÀNH PHẦN:

- Thành phần hoạt chất: *Bacillus subtilis* 10⁷ - 10⁸ CFU
- Thành phần tá dược: Lactose, Magnesi stearate vừa đủ 250mg.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nang cứng, màu xanh lá bạc - hồng bạc, nang số 3.

DƯỢC LỰC HỌC:

Nhóm dược lý: vi khuẩn trị tiêu chảy.

Mã ATC: A07FA01.

Bacillus subtilis là loại vi khuẩn có sức sống cao, có khả năng đối kháng với các loại vi sinh vật khác để phục hồi thế cân bằng sinh thái của hệ vi khuẩn đường ruột. Tác dụng của thuốc trên cơ sở những đặc tính của chủng vi khuẩn này:

- *Bacillus subtilis* có khả năng sản sinh nhiều enzym, nhưng quan trọng nhất là amylase và protease là 2 enzym thuộc hệ thống tiêu hóa.
- *Bacillus subtilis* có khả năng sinh tổng hợp một số chất kháng sinh có tác dụng ức chế sinh trưởng hoặc tiêu diệt một số vi sinh vật khác, tác dụng lên cả vi khuẩn Gram (-), Gram (+) và nấm gây bệnh.

- *Bacillus subtilis* tồn tại trong sản phẩm ở trạng thái bào tử, nhờ vậy khi uống vào dạ dày nó không bị acid cũng như các enzym tiêu hóa ở dịch vị phá hủy. Ở ruột, bào tử này mầm và phát triển thành thể hoạt động giúp cân bằng hệ vi sinh có ích trong đường ruột, cải thiện hệ thống tiêu hóa, nhất là sau khi sử dụng kháng sinh kéo dài.

Biosubtyl-II là sinh phẩm không có tác dụng phụ, không có bất kỳ tác hại nào cho sức khỏe khi sử dụng thường xuyên. Đặc biệt, tá dược là đường đơn nên dễ hấp thụ, có tác dụng bổ trợ cho trực khuẩn *B.subtilis* phát triển mạnh và tạo hương vị thơm ngọt, dễ uống.

CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị tiêu chảy, viêm ruột cấp và mạn tính.
- Rối loạn tiêu hóa, đi ngoài phân sống.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Người lớn : 4 - 8 viên/ ngày.
 - Trẻ em từ 3 tuổi trở lên : 2 - 4 viên/ ngày.
- Uống với nước đun sôi để nguội. Không khuyến dùng viên nang cho trẻ em dưới 3 tuổi (nguy cơ bị nghẹn).

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với thành phần của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG TRONG KHI DÙNG THUỐC: Thuốc ở dạng bổ sung vi khuẩn nên không có lưu ý và cảnh báo đặc biệt.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON

BÚ: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai và cho con bú, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN

HÀNH MÁY MÓC: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ CỦA THUỐC:

Cho đến nay chưa có báo cáo nào về tương tác thuốc.

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi dùng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Cách xử trí khi sử dụng quá liều: bỏ qua liều tiếp theo, sau đó tiếp tục liệu trình như thông thường.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Vỉ 10 viên, hộp 10 vỉ.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Tránh ẩm và ánh sáng trực tiếp, nhiệt độ không quá 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Tiêu chuẩn cơ sở.

Nhà sản xuất:



GMP-WHO

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Văn phòng: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
ĐT: 0258 3828134 - Fax: 0258 3828135

Nhà máy: Thôn Cây Xoài, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
ĐT: 0258 3744263 - Fax: 0258 3744265

Email: biopharco@dng.vnn.vn

Website: www.biopharco2.com.vn